

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: **01544/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày **02** tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục các nội dung Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 cần điều chỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Phú Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 66.2/2025/NQ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về việc điều chỉnh Quy hoạch cấp Quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi);

Căn cứ Nghị quyết số ~~01/78~~ /NQ-UBND ngày ~~02~~ tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh thông qua các nội dung dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Sở Tài chính (tại Tờ trình số 187/TTr-STC ngày 22 tháng 9 năm 2025 và Công văn số 2510/STC-TH&QLNS ngày 01 tháng 10 năm 2025) về việc đề nghị UBND tỉnh ban hành các nội dung liên quan đến điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; trên cơ sở Báo cáo số ~~01/94~~ /BC-UBND ngày ~~02~~ tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh về Báo cáo đánh giá đột xuất tình hình thực hiện Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk (sau hợp nhất tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Phú Yên) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các nội dung Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cần điều chỉnh.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan căn cứ danh mục trên, tiến hành điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /*N*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Kho bạc nhà nước khu vực XIV;
- UBND các xã, phường;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, ban, trung tâm (VP.UBND tỉnh);
- Lưu: VT, ĐTKT (Htam 10 b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Công Thái

Phụ lục:**Danh mục các nội dung Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cần điều chỉnh***(Kèm theo Quyết định số **01544** /QĐ-UBND ngày **02**/10/2025 của UBND tỉnh)*

STT	Danh mục các nội dung cần điều chỉnh	Ghi chú
1	Quan điểm và mục tiêu phát triển tỉnh, bao gồm:	
	+ Quan điểm quy hoạch. + Kịch bản phát triển và lựa chọn phương án phát triển tỉnh. + Mục tiêu tổng quát phát triển tỉnh trong thời kỳ quy hoạch. + Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, phát triển kết cấu hạ tầng, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường gắn với tổ chức, sắp xếp không gian phát triển của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch. + Các nhiệm vụ trọng tâm cần giải quyết và các khâu đột phá của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch.	
2	Phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực và phương án tổ chức các hoạt động kinh tế - xã hội:	
	+ Phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực quan trọng. + Phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực khác. + Phương án tổ chức các hoạt động kinh tế - xã hội.	
3	Các phương án cụ thể (theo Quy định tại các điểm d, đ, e, g, h, i và k khoản 2 Điều 27 Luật Quy hoạch):	
	+ Phương án quy hoạch hệ thống đô thị, bao gồm: Phương án phát triển đô thị cấp quốc gia, cấp vùng đã được xác định trong quy hoạch vùng trên địa bàn; phương án phát triển đô thị tỉnh lỵ và các thành phố, thị xã, thị trấn trên địa bàn; phương án phát triển hệ thống khu kinh tế; khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao; khu du lịch; khu nghiên cứu, đào tạo; khu thể dục thể thao; khu bảo tồn, khu vực cần được bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh và đối tượng đã được kiểm kê di tích đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn; phương án phát triển các cụm công nghiệp; phương án tổ chức lãnh thổ khu vực nông thôn, phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung; phương án phân bố hệ thống điểm dân cư; xác định khu quân sự, an ninh; phương án phát	



STT	Danh mục các nội dung cần điều chỉnh	Ghi chú
	triển những khu vực khó khăn, đặc biệt khó khăn, những khu vực có vai trò động lực. + Phương án phát triển mạng lưới giao thông, bao gồm: Phương án phát triển mạng lưới đường cao tốc, quốc lộ, đường sắt; các tuyến đường thủy nội địa và đường hàng hải; các cảng biển, sân bay; mạng lưới đường bộ, đường thủy liên tỉnh đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn, mạng lưới đường tỉnh. + Phương án phát triển mạng lưới cấp điện, bao gồm: Phương án phát triển các công trình cấp điện và mạng lưới truyền tải điện đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn; mạng lưới điện truyền tải và lưới điện phân phối. + Phương án phát triển mạng lưới viễn thông, bao gồm: Phương án phát triển các tuyến viễn thông quốc tế, quốc gia, liên tỉnh đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn; phương án phát triển hạ tầng kỹ thuật kỹ thuật viễn thông thụ động; công trình viễn thông quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia và công trình viễn thông của tỉnh. + Phương án phát triển mạng lưới thủy lợi, cấp nước bao gồm: Phương án phát triển mạng lưới thủy lợi, mạng lưới cấp nước quy mô vùng, liên tỉnh đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn; mạng lưới thủy lợi, cấp nước liên huyện. + Phương án phát triển các khu xử lý chất thải, bao gồm: Phương án phát triển các khu xử lý chất thải nguy hại cấp vùng, liên tỉnh đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn; mạng lưới thủy lợi, cấp nước liên huyện. + Phương án phát triển kết cấu hạ tầng xã hội, bao gồm: Phương án phát triển các dự án hạ tầng xã hội cấp quốc gia, cấp vùng, liên tỉnh đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn; các thiết chế văn hoá, thể thao, du lịch, trung tâm thương mại, hội chợ, triển lãm và các công trình hạ tầng xã hội khác của tỉnh. + Phương án phát triển hạ tầng phòng cháy, chữa cháy. + Phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện (điều chỉnh bỏ), cấp xã (lập mới) trong kỳ quy hoạch.	
4	Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai	
5	Phương án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng	

STT	Danh mục các nội dung cần điều chỉnh	Ghi chú
	huyện	
6	Phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học	
7	Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng, tài nguyên trên địa bàn tỉnh	
8	Phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra	
9	Phương án phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh	
10	Danh mục dự án của tỉnh và thứ tự ưu tiên thực hiện	
11	Giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch	
12	Báo cáo Quy hoạch tỉnh	
13	Hệ thống bản đồ	
14	Cơ sở dữ liệu quy hoạch	
15	Các nội dung đề xuất tích hợp vào quy hoạch tỉnh	
16	Các nội dung điều chỉnh khác phát sinh trong quá trình lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh	

